TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - hạnh phúc

Bản án số: 49/2017/HNGĐ-PT
Ngày 28-12-2017
V/v tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn và cấp dưỡng nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Trung

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Huỳnh

Ông Nguyễn Minh Hoàng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Thu Vân – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương: Bà Trần Thị Phước - Kiểm sát viên tham gia phiên toà.

Ngày 28 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 55/2017/TLPT-HNGĐ ngày 28 tháng 11 năm 2017 về tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn và cấp dưỡng nuôi con.

Do Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số: 33/2017/HNGĐ-ST ngày 29/8/2017 của TAND huyện D, tỉnh Bình Dương bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 42/2017/QĐ-PT ngày 01 tháng 12 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Hoàng Thị Thanh H, sinh năm 1981; địa chỉ: Số nhà N, tổ A, ấp B, xã C, huyện D, tỉnh Bình Dương. Có yêu cầu xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1974; địa chỉ: Số nhà N, tổ A, ấp B, xã C, huyện D, tỉnh Bình Dương. Có yêu cầu xét xử vắng mặt.

- *Người kháng cáo:* Bị đơn ông Nguyễn Thanh H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung bản án sơ thẩm:

Trong đơn khởi kiện ngày 18/5/2017, bản tự khai ngày 23/6/2017 nguyên đơn bà Hoàng Thị Thanh H trình bày: Trước đây bà và ông H là vợ chồng, do không hợp nhau nên đã ly hôn theo Quyết định số: 159/2011/QĐST-HNGĐ ngày 30/12/2011 của Toà án nhân dân huyện D, tỉnh Bình Dương. Về con

chung bà có trách nhiệm nuôi con chung tên Nguyễn Hoàng H, sinh năm 2001; ông Nguyễn Thanh H có trách nhiệm nuôi con chung tên Nguyễn Đức H, sinh năm 2006 hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con và được quyền qua lại thăm con không ai được ngăn cản. Sau khi có quyết định ly hôn ông bà vẫn về sống chung một nhà, đến cuối năm 2014 ông bà không ở với nhau nữa, ông H ra ngoài ở nhưng không mang con tên H theo để nuôi dưỡng mà ông H để cho bà nuôi. Tuy nhiên, ông H cũng không chăm sóc con, không phụ tiền nuôi con nên bà phải nuôi con tên H từ năm 2014 đến nay. Nay, bà yêu cầu được trực tiếp nuôi con tên Nguyễn Đức H và yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con Nguyễn Đức H 1.000.000đ/tháng và Nguyễn Hoàng H 1.000.000đ/tháng đến khi các con đủ 18 tuổi.

Tại bản tự khai ngày 22/7/2017, bị đơn ông Nguyễn Thanh H trình bày: Ông thống nhất với bà H về thời gian ly hôn, quyền nuôi con theo Quyết định số: 159/2011/QĐST-HNGĐ ngày 30/12/2011 của Toà án nhân dân huyện D. Do điều kiện ông chưa có nhà ở, ông phải ở nhờ trong Nông trường cao su M, không có chỗ cho con ăn học nên ông để con tên H cho bà H nuôi dưỡng nhưng ông vẫn đóng học phí cho con vào năm 2014 và có chăm sóc con. Ông không đồng ý để con cho bà H nuôi dưỡng và không đồng ý cấp dưỡng nuôi con, ông cho rằng việc nuôi con và cấp dưỡng con theo Quyết định số: 159/2011/QĐST-HNGĐ ngày 30/12/2011 là phù hợp.

Tại bản tự khai ngày 23/6/2017, cháu Nguyễn Đức H trình bày: Cháu hiện đang chung sống với mẹ và có nguyện vọng ở với mẹ.

Tại Bản án sơ thẩm số: 33/2017/HNGĐ-ST, ngày 29/8/2017 của TAND huyện D, tỉnh Bình Dương, đã quyết định: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà H. Giao cháu H cho bà H nuôi dưỡng. Ông H cấp dưỡng nuôi 02 con (cháu H, cháu H) 2.000.000 đồng/tháng/02 con cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí sơ thẩm, nghĩa vụ chậm thi hành án và quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 29/8/2017 ông Nguyễn Thanh H là bị đơn có đơn kháng cáo không đồng ý giao con là Nguyễn Đức H cho bà H nuôi dưỡng và không đồng ý cấp dưỡng nuôi con là Nguyễn Hoàng H và Nguyễn Đức H, yêu cầu được xét xử lại phúc thẩm.

Ý kiến của Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương: Người tham gia tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật về tố tụng dân sự. Về nội dung: Tại Biên bản hòa giải ngày 30/11/2017, bà H tự nguyện không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con và tại biên bản làm việc ngày 21/12/2017, ông H đồng ý giao Nguyễn Đức H cho bà H nuôi dưỡng, ông H không phải cấp dưỡng nuôi con. Đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự tự thỏa thuận của các đương sự, sửa bản án sơ thẩm.

Sau khi nghiên cứu tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại Biên bản hòa giải ngày 30/11/2017, bà H không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi 02 con là Nguyễn Hoàng H và Nguyễn Đức H (hiện tại H và H do bà H nuôi dưỡng) và tại Biên bản làm việc ngày 21/12/2017 ông H đồng ý để cho bà H tiếp tục nuôi dưỡng Nguyễn Đức H, ông H không phải cấp dưỡng nuôi con. Về phần cháu H cũng có nguyện vọng tiếp tục được sống chung với mẹ (bà H) và anh (Nguyễn Hoàng H). Xét thấy, đây là sự tự nguyện của các đương sự, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội và đảm bảo được quyền lợi của H và H. Do vậy, Hội đồng xét xử, sửa bản án sơ thẩm và công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

[2] Ý kiến của Kiểm sát viên đề nghị sửa bản án sơ thẩm là có căn cứ, phù hợp pháp luật.

[3] Về án phí: Đương sự nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 2, Điều 148; khoản 2, Điều 308; khoản 1, Điều 309 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ các Điều: 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ các Điều: 26, 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án,

Tuyên xử:

Sửa Bản án sơ thẩm số: 33/2017/HNGĐ-ST, ngày 29/8/2017 của TAND huyện D. Công nhận sự thỏa thuận của bà Hoàng Thị Thanh H và ông Nguyễn Thanh H như sau: Bà Hoàng Thị Thanh H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng Nguyễn Đức H, sinh năm 2006. Ông H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trường hợp ông H lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì bà H có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của ông H. Vì quyền lợi hợp pháp của con Tòa án quyết định thay đổi người nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

2. Về án phí:

- Án phí sơ thẩm: Ông Nguyễn Thanh H nộp 300.000 đồng. Chi cục Thi hành án dân sự huyện D hoàn lại cho bà Hoàng Thị Thanh H 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0007876 ngày 07/6/2017.

- Án phí phúc thẩm: Ông Nguyễn Thanh H không phải nộp. Chi cục Thi hành án dân sự huyện D hoàn lại cho ông H 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0008141 ngày 29/8/2017.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (28/12/2017)./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Chi cục THADS huyện D;
- TAND huyện D;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, Tòa DS, Tổ HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thành Trung